

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019**  
**CÔNG TY CP CƠ KHÍ ĐÓNG TÀU THỦY**  
**SẢN VIỆT NAM**  
**“FSO”**  
**\*\*\***



Tháng 3 năm 2020

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÓNG TÀU THỦY SẢN VIỆT NAM**

#### **I. THÔNG TIN CHUNG:**

##### **1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam (FISHIPCO)**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0200140967**

- Vốn điều lệ: **56.249.660.000 đồng**

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **56.249.660.000 đồng**

- Địa chỉ: **Số 2 Phan Đình Phùng – Phường Hạ Lý – Quận Hồng Bàng – Thành phố Hải Phòng - Việt Nam**

- Số điện thoại: **0225.384.2665**

- Số fax: **0225.3820436**

- Website: **www.dongtauthuysan.vn**

- Mã cổ phiếu: **FSO**

##### **2. Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty Cổ phần Cơ khí đóng tàu Thủy sản Việt Nam tiền thân là DNNN, thành viên của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam đã thực hiện chuyển đổi sang mô hình Công ty Cổ phần theo Quyết định số: 613/QĐ-BTS ngày 11/08/2006 của Bộ Thủy sản và chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần từ ngày 01/01/2007.

Công ty được Sở kế hoạch và đầu tư TP Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0200140967 lần đầu ngày 11/12/2006 và thay đổi lần thứ 6 ngày 05/5/2015.

Công ty đã đăng ký Công ty đại chúng tháng 11 năm 2007.

##### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- *Ngành nghề kinh doanh của Công ty:*

- + Đóng tàu và cấu kiện nổi
- + Sửa chữa các loại phương tiện thủy
- + Sản xuất, gia công giấy vàng mã xuất khẩu
- + Cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi





## 4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định định hướng phát triển ngắn, dài hạn, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính hàng năm của Công ty. Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban kiểm soát (BKS).

### a) Hội đồng quản trị:

HDQT có 05 thành viên trong đó có 01 Chủ tịch và 04 Thành viên. HDQT là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

### b) Ban kiểm soát:

Thay mặt cho Cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát gồm 03 Thành viên trong đó có 01 Trưởng ban và 02 Thành viên.

### c) Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng:

Ban Tổng giám đốc gồm 03 Thành viên (Tổng giám đốc và 02 Phó tổng giám đốc); 01 Kế toán trưởng do HDQT bổ nhiệm. Tổng giám đốc Công ty là người đại diện pháp nhân của Công ty trong mọi giao dịch, quản lý điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước HDQT và ĐHCĐ về trách nhiệm quản lý điều hành Công ty. Các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là người giúp việc cho Tổng giám đốc công ty theo sự phân công.

### d) Các bộ phận chức năng và bộ phận trực thuộc:

Các phòng ban chức năng hỗ trợ cho ban Tổng giám đốc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty được vận hành tốt. Công ty có các phòng ban chức năng và bộ phận trực thuộc như sau: Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Kế hoạch vật tư, Phòng Kế toán, XN Cơ khí đóng tàu Vật cách, Xưởng sản xuất giấy.

### e) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

## 5. Định hướng phát triển

### - Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Phát triển Công ty trên các lĩnh vực: Cơ khí đóng tàu và kinh sản xuất gia công giấy vàng mã xuất khẩu. Trong đó trọng tâm là Cơ khí đóng tàu; củng cố sản xuất gia công giấy vàng mã xuất khẩu.

### - Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Về lĩnh vực Cơ khí đóng tàu: Tiếp tục khai thác và hoàn thiện đơn đặt hàng đóng tàu cá theo Nghị định 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. Nâng cao chất lượng sản phẩm sản xuất giấy vàng mã để đáp ứng nhu cầu từ phía khách hàng.

**- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):**

Đây cũng là mục tiêu, là chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty góp phần bảo vệ lợi ích cho người lao động và các cổ đông.

**6. Các rủi ro:**

**- Rủi ro tỷ giá:**

Doanh thu tiêu thụ của Công ty có doanh thu xuất khẩu giấy vàng mã sang thị trường Đài Loan (Chiếm tỷ lệ 37,2% tổng doanh thu trong năm 2019). Đồng tiền sử dụng cho xuất khẩu là đồng Đô la Mỹ và Nhân Dân Tệ. Tỷ giá ngoại tệ biến động đều ảnh hưởng đến doanh thu tiêu thụ, ảnh hưởng đến một phần lợi nhuận của Công ty.

**II. Tình hình hoạt động trong năm:**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

**ĐVT: VNĐ**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019 (ĐVT:VNĐ)	Năm 2018 (ĐVT:VNĐ)	% 2019/2018	Ghi chú
1	Tổng giá trị tài sản	61.724.748.256	63.526.073.224	97,16%	
2	Doanh thu thuần	42.253.950.719	119.216.121.533	35,44%	
3	Giá vốn hàng bán	39.687.940.494	113.402.942.160	35%	
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(975.063.280)	764.141.713		
5	Lợi nhuận khác	(315.608)	258.939.664		
6	Lợi nhuận trước thuế	(975.378.888)	1.023.081.377		
7	Lợi nhuận sau thuế	(975.378.888)	1.023.081.377		
8	Tỷ lệ chi trả cổ				



tức				
-----	--	--	--	--

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Theo Nghị quyết cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 16/2019/NQ-ĐTTS-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2019 về việc thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, tình hình thực hiện kế hoạch năm 2019 như sau:

**ĐVT: VND**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% 2019/Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	73.800.000.000	43.877.332.541	59,5
2	Lợi nhuận trước thuế	1.100.000.000	(975.378.888)	

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1 Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Đặng Quang Hoàn	Tổng giám đốc	
2	Ông Trần Công Toại	Phó Tổng giám đốc	
4	Ông Vũ Văn Khuyến	Phó Tổng giám đốc	
5	Bà Ngô Thị Thu Hà	Kế toán trưởng	

### Tóm tắt lý lịch của Ban điều hành:

#### 1. Ông Đặng Quang Hoàn: Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 05/11/1965,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 030697563 - Ngày cấp: 26/4/2010 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng
- Quê quán: Vĩnh An, Vĩnh Bảo, Hải Phòng,
- Nơi ở hiện nay: Số 114, Lô 26D, Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng,

- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc và Bí thư Đảng ủy công ty,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1987 - 3/1995	Nhà máy cơ khí thủy sản Vật Cách	Nhân viên
3/1995 – 3/2004	Nhà máy cơ khí và đóng sửa tàu thuyền	Phó phòng kế toán
3/2004-1/2005	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Trưởng phòng kế toán
1/2005 – 12/2006	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Kế toán trưởng
1/2007 – 6/2013	Công ty cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Kế toán trưởng, thành viên HĐQT
6/2013-1/2014	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó tổng giám đốc, thành viên HĐQT
1/2014-1/2015	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Quyền tổng giám đốc, thành viên HĐQT
1/2015 đến nay	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Tổng giám đốc, thành viên HĐQT kiêm Bí thư Đảng ủy Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT, Lương.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 1.222.595 CP chiếm tỷ lệ 21,74% VĐL,
- + Sở hữu cá nhân: 97.602 CP chiếm tỷ lệ 1,74%,
- + Đại diện sở hữu: 1.124.993 CP (Đại diện cổ phần của Tổng công ty thủy sản Việt Nam – CTCP) chiếm tỷ lệ 20% VĐL.

**2. Ông Trần Công Toại: Phó Tổng Giám đốc**

- Giới tính: Nam,



- Sinh ngày: 04/10/1962,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 031181263 - Ngày cấp: 06/6/2012 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,
- Quê quán: Thanh Tùng, Thanh Chương, Nghệ An,
- Nơi ở hiện nay: 103/5/47 Lê Lai, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/1985 – 2/1992	Nhà máy cơ khí Hạ Long	Tổ trưởng sản xuất
2/1992 – 1/1996	Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ vật tư thủy sản	Tổ trưởng sản xuất
1/1996- 11/1997	Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ vật tư thủy sản	Nhân viên phòng kế toán
11/1997 – 5/2003	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Phó phòng kế toán
5/2003- 1/2004	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Trưởng phòng KHSX
1/2004 – 1/2014	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Giám đốc xí nghiệp cơ khí I
1/2014 – 9/2015	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Trưởng phòng kế toán
9/2015 – 4/2017	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty
4/2017 - 8/2017	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty
8/2017 đến nay	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy	Thành viên HĐQT, Phó

109,  
C TY  
HẢI  
KHÍ  
THỦ  
NA  
G.T.P



	sản Việt Nam	tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy
--	--------------	-----------------------------------

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT, lương,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 39.500 CP chiếm tỷ lệ 0,7% VDL.

**3. Ông Vũ Văn Khuyển: Phó Tổng Giám đốc**

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 29/3/1965,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 030814006 - Ngày cấp: 12/5/2008 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,
- Quê quán: Tam kỳ, Kim Thành, Hải Dương,
- Nơi ở hiện này: Số 2/C192, phường Trại Chuối, Hồng Bàng, Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư,
- Chức vụ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2/1986 – 12/2005	Nhà máy cơ khí thủy sản Vật Cách	Nhân viên phòng kế toán
12/2005 – 5/2014	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó giám đốc xí nghiệp cơ khí I
5/2014 – 9/2015	Công ty cổ phần cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó phòng kế hoạch sản xuất Thành viên ban kiểm soát

97-C  
 ↓  
 Y SÁN  
 M  
 HẢI P

9/2015 – 11/2016	Công ty cổ phần cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Trưởng phòng kế hoạch sản xuất Thành viên ban kiểm soát
11/2016 đến nay	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 25.500 CP chiếm tỷ lệ 0,45%/VĐL.

**4. Bà Ngô Thị Thu Hà: Kế toán trưởng**

- Giới tính: Nữ,
- Sinh ngày: 22/10/1987,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 031521678 - Ngày cấp: 14/9/2004 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,
- Quê quán: Tam Cường, Vĩnh Bảo, Hải Phòng,
- Nơi ở hiện nay: Số 15A, ngách 1, ngõ 522 Ngô Gia Tự, Thành Tô, Hải An, Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 12/12,
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế,
- Chức vụ tại Công ty: Kế toán trưởng,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/2009 – 7/2011	Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn kế toán An Phát	Trợ lý kiểm toán
7/2011 – 7/2013	CN Công ty CP xây lắp Hải Long	Kế toán tổng hợp
7/2013 – 8/2015	Công ty CP Quý Tùng Hương	Kế toán trưởng



8/2015 – 1/2016	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó phòng kế toán
01/2016 – 6/2016	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Trưởng phòng kế toán
6/2016 đến nay	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%/ VDL.

**2.2 Những thay đổi trong ban điều hành: Không có**

**2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên.**

**Tổng số lao động: 107 người**

STT	Loại lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
	<b>I/ Phân loại theo giới tính</b>		
1	Nam	73	68,2
2	Nữ	34	31,8
	<b>Cộng</b>	<b>107</b>	<b>100</b>
	<b>II/ Phân loại theo trình độ</b>		
1	Số lao động có trình độ trên đại học		
2	Số lao động có trình độ đại học	17	15,9
3	Số lao động có trình độ cao đẳng		
4	Số lao động có trình độ trung cấp	4	3,7
5	Số lao động khác	86	80,4

**Chính sách lương:** Công ty xây dựng chính sách tiền lương riêng, thực hiện trả lương cho người lao động theo quy chế trả lương của Công ty căn cứ vào mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc và tiền lương khoán sản phẩm, đảm bảo cho

người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo Quy định của nhà nước. Hệ số lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ công nhân viên của công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của công ty.

**Chính sách thưởng:** Cuối năm và các dịp lễ tết, công ty đều tiến hành tổng kết đánh giá để thưởng cho những bộ phận, phòng ban, cá nhân có thành tích xuất sắc trong sản xuất.

**Bảo hiểm và phúc lợi:** Việc trích nộp các khoản bảo hiểm được công ty trích nộp theo đúng quy định hiện hành.

**Chính sách đào tạo:** Hàng năm, tùy theo yêu cầu công việc, công ty đều tiến hành cử cán bộ, công nhân viên đi học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao trình độ và tay nghề.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn: Không có.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

### 4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính: Đã được nêu tại mục II, khoản 1 trong báo cáo này.

#### 4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	6,82	8,16	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	5,96	7,22	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,08	0,07	
	0,09	0,76	



+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	26,4	9,92	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,88	0,68	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)	0,008		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,017		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,016		
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,006		

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**5.1 Cổ phần:**

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.624.966. Trong đó:

- Số lượng cổ phần được chuyển nhượng tự do: 5.624.966 cổ phần,
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần,

**5.2 Cơ cấu cổ đông:**

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông trong nước	179	5.624.966	56.249.660.000	100%
+ Tổ chức	2	3.612.841	36.128.410.000	64,23%
+ Cá nhân	177	2.012.125	20.121.250.000	35,77%
<b>Tổng cộng</b>	<b>179</b>	<b>5.624.966</b>	<b>56.249.660.000</b>	<b>100%</b>

**5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có

**5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

**5.5 Các chứng khoán khác:** Không có

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:**

### ***Chính sách liên quan đến môi trường, xã hội:***

Bên cạnh việc đóng góp tích cực về mặt kinh tế, tạo ra công ăn việc làm cho người lao động, công ty luôn quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường xung quanh công ty và trong khu vực. Ý thức được vấn đề đó công ty có những biện pháp để bảo vệ môi trường:

- Đầu tư máy móc đảm bảo năng suất, giảm công việc nặng nhọc cho người lao động, đáp ứng khối lượng hàng hóa ra thị trường, tiết kiệm chi phí, giảm khí thải ra môi trường. Công ty đã chế tạo, gia công và lắp đặt mới thêm dây chuyền sản xuất giấy vàng mã giúp tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên liệu, sức lao động và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Trang bị các thùng để chứa rác thải công nghiệp sau khi đã phân loại, thu gom chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh như: Bóng đèn, giẻ lau, mực in thải, hộp mực, bao bì cứng, phẩm màu, nhũ in thải, gỉ sắt, xỉ hàn,... hợp đồng với địa phương để vận chuyển rác thải về nơi quy định của thành phố.

- Vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại tuân thủ đúng các quy định về vận chuyển xử lý chất thải nguy hại và bảo vệ môi trường của Việt Nam.

### ***6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:***

Nguồn nguyên liệu đầu vào của Công ty được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả; Sử dụng những vật liệu tái chế vừa tiết kiệm, có lợi cho môi trường và xã hội; có lợi cho công ty: giảm giá vốn, hạn chế chi phí xử lý, đầu tư hệ thống xử lý nước thải.

### ***6.2. Tiêu thụ năng lượng***

Công ty luôn chú trọng đến vấn đề tiết kiệm năng lượng; nâng cao ý thức cán bộ công nhân viên trong việc sử dụng tiết kiệm điện; ưu tiên sử dụng bóng đèn compact tiết kiệm điện

### ***6.3. Tiêu thụ nước:***

Về vấn đề xử lý nước thải: Công ty thu gom và xử lý nước thải đúng quy định,



đảm bảo không ảnh hưởng môi trường xung quanh

#### *6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

Công ty luôn tuân thủ và chủ động nắm bắt các quy định của pháp luật về môi trường; phổ biến cán bộ công nhân viên nắm bắt và thực hiện.

#### *6.5 Chính sách liên quan đến người lao động:*

Công ty thực hiện chính sách đối với người lao động theo quy định của Luật Lao động, mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Người lao động của công ty được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ được quy định trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, được tham gia hoạt động công đoàn; đoàn thanh niên. Ngoài ra cán bộ công nhân viên trong Công ty còn được đào tạo, tham gia các khóa học tập huấn, trang bị kiến thức và thực hành về phòng chống chữa cháy.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

##### *1.1 Đánh giá hoạt động đóng và sửa chữa tàu thuyền:*

Ngay từ đầu năm 2019, Ban điều hành Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và biện pháp thực hiện kế hoạch, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế cũng như đảm bảo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. Ngay từ đầu năm HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành đẩy mạnh việc tìm kiếm thị trường đóng mới tàu cá theo Nghị định 17/2018/NĐ-CP của chính phủ; thị công đóng mới tàu sông và thị trường sửa chữa tàu Vận tải biển.

##### *1.2 Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh vàng mã xuất khẩu:*

Trong lĩnh vực sản xuất giấy vàng mã xuất khẩu của Công ty vẫn duy trì sản xuất cho đối tác Đài Loan là bạn hàng truyền thống bên cạnh khai thác xuất khẩu thị trường Trung Quốc và thị trường xuất bán giấy để trong nước. Công ty thực hiện đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị được bảo dưỡng, cải tiến, lao động được bố trí hợp lý nên sản xuất giấy vàng mã đã đáp ứng được yêu cầu về chất lượng hàng hóa ngày một cao của khách hàng.

##### *1.3 Đánh giá hoạt động dịch vụ cho thuê mặt bằng, bến bãi:*

Với mặt bằng sẵn có, công tác vẫn tiếp tục duy trì các hình thức kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi, nhà xưởng, trông coi xe ô tô, cho thuê ki ốt... và tiếp tục triển khai công tác tìm kiếm đối tác để hợp tác kinh doanh dịch vụ, tận dụng tối đa cơ

sở mặt bằng sẵn có để tăng thu nhập cho Công ty.

**1.3 Kết quả hoạt động tài chính năm 2019**

Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm 2019	TH Năm 2018	% 2019/2018	Ghi chú
<b>1. Tổng doanh thu</b>	Tỷ đồng	42,3	120,5	35,1	
Doanh thu cơ khí, đóng sửa tàu thuyền và dịch vụ	Tỷ đồng	23,98	101,72		
SX giấy	Tỷ đồng	15,72	14,54		
Kinh doanh thương mại	Tỷ đồng	2,6	3,23		
<b>2. Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>(0,975)</b>	<b>1,02</b>		
<b>3. Nộp ngân sách nhà nước</b>	Tỷ đồng	<b>0,37</b>	<b>0,46</b>	<b>80,4</b>	

**2. Tình hình tài chính:**

**2.1 Tình hình tài sản:**

Tình hình tài sản trong năm biến động như sau:

**ĐVT: VNĐ**

STT	Chỉ tiêu	2019	2018	Chênh lệch
<b>1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>33.132.144.757</b>	<b>33.308.243.017</b>	<b>1.125.936.848</b>
	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.098.129.705	1.831.388.290	266.741.415
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	22.700.000.000	24.068.692.761	(1.368.692.761)
	Các khoản phải thu ngắn hạn	3.978.249.091	2.821.264.807	1.156.984.284
	Hàng tồn kho	3.808.831.325	4.195.511.195	(386.679.870)



	Tài sản ngắn hạn khác	546.934.636	391.385.964	155.548.672
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>28.592.603.499</b>	<b>30.976.118.771</b>	<b>(2.383.515.272)</b>
	Phải thu dài hạn			
	Tài sản cố định	27.753.039.989	27.969.136.986	(216.096.997)
	Tài sản dở dang dài hạn	265.842.539	1.664.550.940	(1.398.708.401)
	Tài sản dài hạn khác	573.720.971	584.142.281	(10.421.310)
	<b>Tổng tài sản</b>	<b>61.724.748.256</b>	<b>63.526.073.224</b>	<b>(1.801.324.968)</b>

Tổng tài sản giảm so với đầu năm là 1.801.324.968.

## 2.2 Tình hình nợ phải trả:

Tình hình nợ phải trả của Công ty chủ yếu là các khoản phải trả vật tư phục vụ sản xuất và khoản ứng trước của khách hàng về việc thi công đóng mới tàu Sông. Công ty không có khoản nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Ban Tổng giám đốc Công ty luôn có sự điều chỉnh kịp thời chiến lược kinh doanh và hệ thống giải pháp tương ứng.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Cơ khí đóng sửa tàu thuyền: Tiếp tục hoàn thiện sản phẩm dở dang tàu và đẩy mạnh khâu tiếp thị và tìm kiếm khách hàng đóng mới tàu đánh cá vỏ thép theo ND 17/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ cũng như tàu Sông.

Sản xuất gia công giấy xuất khẩu: Công ty vẫn tiếp tục duy trì khách hàng truyền thống bên cạnh khai thác thị trường mới và chủ động khai thác các nguồn nguyên vật liệu đầu vào hợp lý, sửa chữa máy móc thiết bị tăng năng suất lao động.

Dịch vụ cho thuê mặt bằng, bến bãi: Tận dụng tối đa các cơ sở mặt bằng và duy trì những khách hàng đã và đang thuê kho, kiot, thuê trông coi xe ô tô, thuê bãi triền, cầu cảng để tăng thêm doanh thu cho Công ty.

## 5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

## 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

### 6.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):



Bảo vệ môi trường là tiền đề để doanh nghiệp tồn tại và phát triển. Trong những năm qua, Công ty luôn chú trọng sử dụng nhiều biện pháp nhằm hạn chế ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường như: đầu tư thiết bị xử lý nước thải, xử lý việc xả thải ra môi trường một cách có hiệu quả, phân loại xử lý chất thải rắn, lồng nhằm đưa đi tái chế, đầu tư trang thiết bị giảm tiêu hao nhiên liệu. Áp dụng các quy chuẩn về môi trường hợp vệ sinh, đúng pháp luật. Công ty đã chế tạo, gia công và lắp đặt mới thêm một hệ thống sản xuất dây chuyền sản xuất giấy vàng mã giúp tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên liệu, sức lao động và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

### **6.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:**

Công ty luôn chú trọng đến đời sống tinh thần, chăm lo sức khỏe cho người lao động. Công ty cấp tiền bồi dưỡng, hỗ trợ người lao động khi ốm đau, bệnh tật; có chính sách thưởng tết và mua túi quà tết cho người lao động. Khuyến khích con em của người lao động bằng cách phát quát cho những em có thành tích học tập tốt, phát quà cho các cháu nhân dịp quốc tế thiếu nhi và tết trung thu.

### **6.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**

Công ty luôn có sự chia sẻ khó khăn đối với địa phương trong khu vực: Đóng góp một phần nhỏ vật chất cho địa phương trong khu vực, thực hiện đóng góp quỹ trong công cuộc xây dựng địa phương nói riêng và đất nước nói chung; tham gia đóng góp hỗ trợ đồng bào vùng lũ,...

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:**

#### **1.1 Về nhân sự:**

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Ông Lê Vĩnh Hòa được bầu làm Thành viên hội đồng quản trị.

#### **1.2 Diễn biến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm:**

Sản phẩm Công ty luôn ổn định chất lượng, giữ vững uy tín trên thị trường.

### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

Năm 2019 chỉ tiêu doanh thu của Công ty (Bao gồm doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính) đạt 43.88 tỷ đồng, đạt 59,5 % so với kế hoạch; chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty: (0,975) tỷ đồng. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tìm mọi giải pháp giảm các chi phí quản lý, chi phí tiền

096  
CÔNG TY  
HÀM  
KHÍ  
THỦY  
SẢN  
T.P.T



lượng..., Tổng Giám đốc đã báo cáo tại các cuộc họp Hội đồng quản trị do rất nhiều nguyên nhân khác nhau, chủ yếu vẫn là chi phí cố định, đặc biệt là chi phí khấu hao tài sản cố định của hệ thống triền dọc và chi phí nhân công lao động ngày càng tăng, trong khi giá đàm phán ký kết hợp đồng đóng tàu không tăng.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Ngay sau cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, HĐQT đã tập trung và thực hiện các nhiệm vụ:

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Thành viên HĐQT.
- Triển khai kế hoạch SXKD năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổ chức giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty, đảm bảo hiệu quả, đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Triển khai và giữ vững sự đoàn kết nhất trí trong HĐQT và phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý điều hành.
- Chú trọng công tác đào tạo cán bộ và phát triển nguồn nhân lực, đánh giá năng lực cán bộ, đặc biệt là cán bộ chủ chốt để bố trí phù hợp, đảm bảo hiệu quả, rà soát, sắp xếp lại các phòng ban tham mưu theo hướng gọn nhẹ và hiệu quả hơn.
- Thường xuyên kiểm tra Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

## V. Quản trị công ty:

### 1. Hội đồng quản trị

#### 1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Lê Vĩnh Hòa	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Ông Đặng Quang Hoàn	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
3	Ông Phạm Quốc Anh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Nguyễn Đức Lâm	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

5	Ông Trần Công Toại	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
---	--------------------	-----------------	---------------------------

**1.1.1 Ông Lê Vĩnh Hòa- Chủ tịch HĐQT**

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 12/11/1982,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 201483817 - Ngày cấp: 31/7/2007 - Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
- Quê quán: Đà Nẵng,
- Nơi ở hiện nay: Căn hộ 7.04, Block B, Chung cư Ehome 5, 167 Trần Trọng Cung, Quận 7, TP Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12,
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ thông tin, Cử nhân Tài chính doanh nghiệp,
- Chức vụ tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó chủ tịch HĐQT CTCP Thủy sản số 4; Thành viên HĐQT CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung, Trưởng Ban kiểm soát CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2007 – Tháng 09/2007	Công ty TNHH Minh Thông	Nhân viên kinh doanh.
Tháng 10/2007 – 02/2012	Công ty CP Chứng khoán Đà Nẵng – CN TP Hồ Chí Minh	Chuyên viên môi giới Trưởng phòng Môi giới Phó giám đốc Chi nhánh
Tháng 11/2012 - Nay	Tổng Công ty thủy sản Việt Nam	Chuyên viên Ban Tổ chức cán bộ, Thành viên Ban Kiểm soát
1/2011-1/2015	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam	Phó trưởng Phòng tài chính Kế toán Người phụ trách quản trị Tổng Công ty



- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 1.258.214 CP chiếm tỷ lệ 22,37%/ VDL,
- + Sở hữu cá nhân: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%/ VDL,
- + Đại diện sở hữu: 1.258.214 CP (Đại diện cổ phần của Tổng công ty thủy sản Việt Nam-CTCP) chiếm tỷ lệ 22,37% /VDL.

**1.1.2 Ông Đặng Quang Hoàn- Thành viên HĐQT –Tổng giám đốc**

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 05/11/1965,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 030697563 - Ngày cấp: 26/4/2010 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,
- Quê quán: Vĩnh An, Vĩnh Bảo, Hải Phòng,
- Nơi ở hiện nay: Số 114, Lô 26D, Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc và Bí thư Đảng ủy công ty,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1987 -3/1995	Nhà máy cơ khí thủy sản Vật Cách	Nhân viên
3/1995 – 3/2004	Nhà máy cơ khí và đóng sửa tàu thuyền	Phó phòng kế toán
3/2004-1/2005	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Trưởng phòng kế toán

1/2005 – 12/2006	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Kế toán trưởng
1/2007 – 6/2013	Công ty cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Kế toán trưởng, thành viên HĐQT
6/2013-1/2014	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó tổng giám đốc, thành viên HĐQT
1/2014-1/2015	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Quyền tổng giám đốc, thành viên HĐQT
1/2015 đến nay	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Tổng giám đốc, thành viên HĐQT kiêm Bí thư Đảng ủy Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT, Lương,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 1.222.595 CP chiếm tỷ lệ 21,74% VDL,
- + Sở hữu cá nhân: 97.602 CP chiếm tỷ lệ 1,74%,
- + Đại diện sở hữu: 1.124.993 CP (Đại diện cổ phần của Tổng công ty thủy sản Việt Nam – CTCP) chiếm tỷ lệ 20% VDL.

**1.1.3 Ông Phạm Quốc Anh- Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Phạm Quốc Anh,
- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 03/11/1983,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 012159522 - Ngày cấp: 09/05/2013 - Nơi cấp: CA Hà Nội,
- Quê quán: Xã Xuân Ngọc – Huyện Xuân Trường – Tỉnh Nam Định,
- Nơi ở hiện nay: Số 11/32/85 Nguyễn Lương Bằng – Đống Đa – Hà Nội,
- Trình độ văn hóa: 12/12,
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị ,



- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
3/2010-9/2011	Ngân hàng TMCP Quân đội – MB Bank	Chuyên viên khối đầu tư
9/2011– 5/2013	Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel	Chuyên viên – Phòng Đầu tư tài chính
7/2013– 5/2015	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam	Phó trưởng phòng – Phòng Quản lý vốn vào doanh nghiệp khác
5/2015 đến nay	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 1.124.993 CP chiếm tỷ lệ 20% VĐL,
- + Sở hữu cá nhân: 0 CP chiếm tỷ lệ 0% VĐL,
- + Đại diện sở hữu: 1.124.993 CP (Đại diện cổ phần của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP) chiếm tỷ lệ 20% VĐL.

**1.1.4 Ông Nguyễn Đức Lâm- Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Nguyễn Đức Lâm,
- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 25/1/1955,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 030577523 - Ngày cấp: 16/9/2007 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,

10/01  
 31  
 H/ KH  
 J-TP  
 IN  
 ST

- Quê quán: .Đông Linh, Đông Hưng, Thái Bình,
- Nơi ở hiện nay: Lô 13 chung cư 280 – Lê Lợi – Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vỏ tàu thủy,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1998 đến năm 2003	Công ty cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Phó Giám đốc
Từ năm 2003 đến năm 2007	Công ty cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Giám đốc
Từ năm 2007 đến năm 2013	Công ty cổ phần cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty
Từ năm 2013 đến năm 2015	Công ty cổ phần cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Chủ tịch HĐQT
Từ năm 2015 đến nay	Công ty cổ phần cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 165.000 CP chiếm tỷ lệ 2,93 %/ VDL,
- + Sở hữu cá nhân: 165.000 CP chiếm tỷ lệ 2,93 %/ VDL,
- + Đại diện sở hữu: .... CP (Đại diện cổ phần của .....) chiếm tỷ lệ .....% /VDL.

**1.1.5 Ông Trần Công Toại: Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc**

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 04/10/1962,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,

367  
Y  
N  
H  
ỦY SA  
AM  
PHAI



- CMND: 031181263 - Ngày cấp: 06/6/2012 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,

- Quê quán: Thanh Tùng, Thanh Chương, Nghệ An,

- Nơi ở hiện nay: 103/5/47 Lê Lai, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng,

- Trình độ văn hóa: 10/10,

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân,

- Chức vụ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy,

- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không,

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/1985 – 2/1992	Nhà máy cơ khí Hạ Long	Tổ trưởng sản xuất
2/1992 – 1/1996	Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ vật tư thủy sản	Tổ trưởng sản xuất
1/1996- 11/1997	Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ vật tư thủy sản	Nhân viên phòng kế toán
11/1997 – 5/2003	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Phó phòng kế toán
5/2003- 1/2004	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Trưởng phòng KHSX
1/2004 – 1/2014	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Giám đốc xí nghiệp cơ khí I
1/2014 – 9/2015	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Trưởng phòng kế toán
9/2015 – 4/2017	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty
4/2017 - 8/2017	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty
8/2017 - Nay	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy	Thành viên HĐQT, Phó

	sản Việt Nam	tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy
--	--------------	-----------------------------------

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT, lương,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 39.500 CP chiếm tỷ lệ 0,7% VDL.

**1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Thư ký HĐQT (Kiêm nhiệm) đã thực hiện tốt các công việc giúp Chủ tịch HĐQT lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp HĐQT; tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Dự thảo các Biên bản họp HĐQT; nghị quyết HĐQT, các văn bản thuộc HĐQT ban hành; Kiểm tra các tờ trình, các dự thảo văn bản của Ban điều hành trình HĐQT đảm bảo theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty.

**1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Các cuộc họp: Trong năm HĐQT đã tiến hành 04 cuộc họp trực tiếp và 03 cuộc họp xin ý kiến bằng văn bản để quyết định một số vấn đề điều hành hoạt động của Công ty

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Mai Xuân Phong	Chủ tịch HĐQT Đến 25/04/2019	01	100%	
2	Ông Lê Vĩnh Hòa	Chủ tịch HĐQT Từ 25/04/2019	06	100%	
2	Ông Đặng Quang Hoàn	Thành viên	07	100%	
3	Ông Nguyễn Đức Lâm	Thành viên	07	100%	
4	Ông Phạm Quốc Anh	Thành viên	07	100%	
5	Ông Trần Công Toại	Thành viên	07	100%	



- Các nghị quyết:

STT	Số nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
01	02/2019/NQ-ĐTTS- HĐQT	13/3/2019	<p>1.1. Thông qua ngày 05/4/2019 là ngày chốt danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cơ khí đóng tàu Thủy sản Việt Nam.</p> <p>1.2. Thông qua giao Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo các bộ phận chuyên môn soạn thảo và tập hợp các tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 bao gồm: Thư mời họp, chương trình họp ĐHĐCĐ, dự thảo báo cáo của HĐQT, các tờ trình cần thông qua (nếu có), Dự thảo Nghị quyết, Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội, dự thảo quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, mọi công việc hoàn thành trước ngày 29/3/2019 để phục vụ cho phiên họp HĐQT đầu tháng 4/2019 xem xét trình Đại hội.</p> <p>1.3. Thông qua ngày dự kiến tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty vào ngày 25/4/2019</p>
02	05/2019/NQ-ĐTTS- HĐQT	11/4/2019	<p>1.1. Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 25/4/2019 tại Hội trường Công ty CP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam, Cơ sở 2: Thôn Song Mai, Xã An Hồng, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng. Giao Chủ tịch HĐQT thông báo đến các cổ đông và các cơ quan có liên quan về tài liệu, thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên</p>

200  
 CÔNG  
 CỔ  
 C  
 NG TÀ  
 VIỆT  
 SẢN

			<p>năm 2019 đúng quy định.</p> <p>1.2. Thống nhất thông qua chương trình, nội dung, tài liệu để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cơ khí đóng tàu Thủy sản Việt Nam. Giao Chủ tịch HĐQT hoàn thiện tài liệu và đăng tải lên Trang thông tin điện tử của Công ty theo đúng quy định.</p> <p>1.3. Thống nhất nội dung, phân công nhiệm vụ Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Giao Tổng giám đốc Công ty quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội và các bộ phận có liên quan in ấn tài liệu, chuẩn bị mọi điều kiện và trang thiết bị để phục vụ Đại hội và báo cáo Chủ tịch HĐQT trước khi Đại hội.</p>
03	18/2019/NQ-ĐTTS-HĐQT	25/4/2019	<p>Thống nhất bầu Ông Lê Vĩnh Hòa – Thành viên Hội đồng quản trị giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam kể từ ngày 25/4/2019.</p>
04	21/2019/NQ-ĐTTS-HĐQT	18/7/2019	<p>1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019, dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019.</p> <p>Tuy nhiên, để đảm bảo các chỉ tiêu quan trọng mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 giao, HĐQT thống nhất đề nghị Ban Điều hành lưu ý thực hiện một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu bộ máy nhân sự các Phòng, Ban của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tiết</li> </ul>

14  
 NG  
 PH  
 JK  
 U-TH  
 I'N  
 3T.F



		<p>kiệm chi phí.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về cơ khí đóng tàu: Tập trung hoàn thiện các sản phẩm đóng mới dở dang để bàn giao sản phẩm cho các chủ đầu tư và thanh quyết toán trong năm 2019; tiếp tục triển khai tìm kiếm khách hàng đóng tàu chở hàng.</li> <li>- Về sản xuất giấy: Tiếp tục tìm kiếm khách hàng xuất khẩu giấy giấy để sang Trung Quốc, tìm kiếm nguồn nguyên liệu ổn định về giá cả cũng như số lượng, duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị để tăng năng suất lao động.</li> <li>- Về dịch vụ khai thác mặt bằng, nhà xưởng: Chủ động tìm kiếm khách hàng để cho thuê nhà xưởng, kho bãi, cầu cảng để tăng nguồn thu cho Công ty.</li> </ul> <p>2. Thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019.</p> <p>3. Thống nhất thông qua Quyết định Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam nhiệm kỳ 2017-2021.</p> <p>4. Thống nhất thông qua sửa đổi điều 2 Quyết định số 28/2017/QĐ-ĐTTS-HĐQT ngày 24/4/2017 V/v bổ nhiệm Thư ký Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam, giao Chủ tịch HĐQT ký quyết định sửa đổi.</p> <p>5. Thống nhất thông qua Phân phối mức thù lao HĐQT, BKS năm 2019 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ tịch HĐQT/Thành viên HĐQT: 3 triệu đồng/tháng/người.</li> <li>- Trưởng BKS/Thành viên BKS: 2 triệu đồng/tháng/người.</li> </ul> <p>6. Thống nhất thông qua quyết toán quỹ tiền lương 2018; chưa phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương 2019</p>
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

196  
 TỶ  
 AN  
 HI  
 ỦY SÃ  
 LM  
 HẢI

05	26/2019/NQ-ĐTTS-HĐQT ngày 08/11/2019	08/11/2019	<p>để xem xét phê duyệt vào kỳ họp tới.</p> <p>1.1. Thống nhất thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc công ty về tình hình sản xuất kinh doanh Quý 3/2019 và 09 tháng đầu năm 2019; phương hướng, giải pháp thực hiện kế hoạch cả năm 2019. Bên cạnh đó, nhằm cải thiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 và trong thời gian sắp tới, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty tập trung thực hiện một số công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện quyết liệt các giải pháp đồng bộ để đạt được kế hoạch kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua; thực hiện triệt để các nghị quyết của HĐQT;</li> <li>- Đẩy mạnh tìm kiếm các nguồn lực để tăng doanh thu, giảm lỗ;</li> <li>- Xây dựng phương án và đẩy mạnh việc thu hồi công nợ quá hạn lâu ngày để thu hồi vốn kinh doanh. Nghiên cứu quy định để thành lập hội đồng trích lập dự phòng phải thu quá hạn/khó đòi để đánh giá khả năng thu hồi công nợ và trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn/khó đòi tại thời điểm cuối năm;</li> <li>- Rà soát lại hồ sơ, sổ sách kế toán và chuẩn bị giải trình với cơ quan có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành;</li> <li>- Đánh giá tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch kinh doanh đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.</li> </ul>
----	--------------------------------------	------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------





		<p>1.2. Thống nhất thông qua BCTC Quý III năm 2019;</p> <p>1.3. Về cho thuê cầu cảng, kho bãi: HĐQT thống nhất về mặt chủ trương cho thuê cầu cảng và kho bãi của Công ty, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty. Giao cho Tổng Giám đốc tiến hành thương thảo với đối tác và sẽ trình phương án chi tiết để HĐQT xem xét quyết định tại cuộc họp HĐQT lần tới.</p> <p>1.4. Về dự án xây dựng kho cho thuê theo các ý kiến của các thành viên tại cuộc họp, HĐQT thống nhất tạm thời chưa thực hiện việc đầu tư ở thời điểm hiện nay. Ban điều hành tiếp tục tích cực tìm kiếm đối tác để khai thác cho thuê kho bãi, đồng thời tìm kiếm nhà đầu tư để hợp tác cùng xây dựng và khai thác kho theo hướng đối tác sẽ bỏ tiền ra xây dựng kho và khai thác theo nhu cầu trên mặt bằng của Công ty.</p>
06	31/2019/NQ-ĐTTS-HĐQT	<p>1.1. Thống nhất thông qua việc Nâng bậc lương đối với Phó Tổng Giám đốc Công ty (Ông Trần Công Toại và Ông Vũ Văn Khuyến) từ bậc 1/2 lên bậc 2/2 và áp dụng chuyển xếp Ngạch - Bậc và mức lương theo Hệ thống thang bảng lương mới kèm theo Quyết định số 29/2019/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2019 của HĐQT Công ty.</p> <p>1.2. Thống nhất thông qua chuyển xếp ngạch, bậc và mức lương đối với Người quản lý Công ty Cổ</p>



			<p>phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam áp dụng kể từ ngày 01/01/2020</p> <p>1.3. Thống nhất thông qua việc chi tiền Tết nguyên đán Canh Tý năm 2020 cho Người quản lý và Người lao động Công ty từ nguồn Quỹ phúc lợi, khen thưởng của Công ty CP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam với tổng số tiền là <b>250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng)</b>. Giao Tổng Giám đốc Công ty CP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam thực hiện phân phối đối với người lao động của Công ty theo đúng quy định hiện hành của nhà nước và của Công ty./.</p>
07	28 /2019/NQ-ĐTTS-HĐQT	10/12/2019	<p>1.1. Thống nhất Thông qua Quy định hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và tiêu chuẩn chức danh công việc Công ty cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam; Ủy Quyền cho Chủ tịch HĐQT ký Quyết định ban hành.</p> <p>1.2. Giao Tổng Giám đốc Công ty CP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam tiến hành triển khai thực hiện việc chuyển xếp lương và đăng ký với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về bảng lương mới theo đúng quy định.</p>

100  
 CÔNG  
 CỐ  
 CÔNG  
 NG TẬP  
 VIÊN  
 BÀN

#### 1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tuy không tham gia điều hành trực tiếp Công ty nhưng vẫn giữ chức năng giám sát các hoạt động của ban điều hành và tình hình của Công ty. Năm 2019, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện việc giám sát đúng và đầy đủ, yêu cầu xem xét báo cáo, đánh giá những vấn đề phát sinh,



tham gia các cuộc họp đầy đủ của Hội đồng quản trị; thông qua đó việc giám sát vẫn được thực hiện thường xuyên và khách quan.

**1.5 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:** Không có

**2. Ban Kiểm soát**

**2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Ông Nguyễn Thành Trung	Trưởng ban kiểm soát	0	0
2	Ông Lương Thế Long	Thành viên Ban kiểm soát	36.000	0,64
3	Bà Phạm Thanh Yến	Thành viên Ban kiểm soát	24.894	0,44

**2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát**

ST T	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Thành Trung	Trưởng ban kiểm soát	4/4	100%	
3	Ông Lương Thế Long	Thành viên ban kiểm soát	4/4	100%	
4	Bà Phạm Thanh Yến	Thành viên ban kiểm soát	4/4	100%	

Hoạt động của Ban kiểm soát đối với Công ty:

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, các Nghị quyết của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng của

Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Công ty: Các công trình đóng tàu vỏ thép, Sản xuất và xuất khẩu giấy vàng mã, công nợ, các hợp đồng mua bán, hợp đồng dịch vụ, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí .....

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị;

- Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

#### 3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

*DVT: Triệu đồng*

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao	Lợi ích khác	Tổng thu nhập
1	Ông Mai Xuân Phong	Chủ tịch HĐQT đến 25/4/2019		12.000		12.000
2	Ông Lê Vĩnh Hòa	Chủ tịch HĐQT từ 25/4/2019		24.000		24.000
3	Ông Đặng Quang Hoàn	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	223.693	36.000		259.693
4	Ông Phạm Quốc Anh	Thành viên HĐQT		36.000		36.000
5	Ông Nguyễn Đức Lâm	Thành viên HĐQT		36.000		36.000
6	Ông Trần Công Toại	Phó tổng giám đốc	146.325	36.000		182.325

967-  
 Y  
 IN  
 II  
 JY SAI  
 LM  
 HAI



7	Ông Vũ Văn Khuyến	Phó tổng giám đốc	136.072			136.072
8	Ông Nguyễn Thành Trung	Trưởng Ban kiểm soát từ		24.000		24.000
9	Ông Lương Thế Long	Thành viên Ban kiểm soát	103.899	24.000		127.899
10	Bà Phạm Thanh Yến	Thành viên Ban kiểm soát	82.402	24.000		106.402

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đầy đủ

**VI. Báo cáo tài chính:** Tham khảo phụ lục đính kèm.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Dặng Quang Hoàn*

